

Bản án số: 49/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30/9/2025

V/v: “Kiện ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Vũ Thị Hòa;
- Bà Nguyễn Thị Hằng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai*** tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuý Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Đinh Thuý Q - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai) “Vắng mặt”

2. ***Bị đơn:*** Anh Vũ Khắc B - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai) “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Thuý Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị Đinh Thuý Q và anh Vũ Khắc B tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau 28/12/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống trong làm ăn kinh tế cũng như cách nuôi dạy con cái, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè hai bên hoà giải, hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến năm 2023 vợ chồng sống ly thân, không chung sống cùng nhau tại địa chỉ tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai) nữa, anh B đi làm xa, thỉnh thoảng có về thăm con, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được nên chị Đinh Thúy Q đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Khắc B.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là cháu Vũ Ngọc H, sinh ngày 10/3/2013 và cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 28/7/2015. Khi ly hôn chị Q đề nghị Toà án giải quyết cho chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Đinh Thúy Q không đề nghị Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Vũ Khắc B: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho anh Vũ Khắc B nhưng anh Vũ Khắc B không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử cho chị Đinh Thúy Q được ly hôn anh Vũ Khắc B; Về con chung giao cháu Vũ Ngọc H, sinh ngày 10/3/2013 và cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 28/7/2015 cho chị Đinh Thúy Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Khắc B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Q. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại điều khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về việc “Ly hôn”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 35 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đinh Thúy Q và anh Vũ Khắc B đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 12 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở kết hôn tự nguyện, do vậy hôn nhân giữa chị Q và anh B là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hoà hợp. Tại biên bản xác minh ngày 14/7/2025 và biên bản xác minh ngày 16/7/2025 chính quyền địa phương xác nhận anh Vũ Khắc B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là phường C, tỉnh Lào Cai), nhưng hiện tại anh B không còn sinh sống tại tổ A nữa mà chỉ thỉnh thoảng đi về thăm các con. Như vậy việc chị Q cho rằng vợ chồng đã sống ly thân là có căn cứ, vì vậy xác định được tình cảm vợ chồng giữa chị Q và anh B đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thúy Q đối với anh Vũ Khắc B.

[2.2] Về con chung: Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng chị Đinh Thúy Q và anh Vũ Khắc B có 02 người con chung là cháu Vũ Ngọc H, sinh ngày 10/3/2013 và cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 28/7/2015 hiện nay hai cháu đang sinh sống cùng chị Q, chị Q làm việc tại Thư viện tỉnh L có mức lương hơn 8 triệu đồng/tháng, cháu H và cháu L đều có nguyện vọng được sinh sống cùng chị Q. Vì vậy căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Q được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thúy Q không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không xem xét giải quyết

[2.4] Về tài sản: Chị Đinh Thúy Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thúy Q phải chịu tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thúy Q.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thúy Q và anh Vũ Khắc B. Quan hệ hôn nhân của chị Đinh Thúy Q và anh Vũ Khắc B được chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Ngọc H, sinh ngày 10/3/2013 và cháu Vũ Khánh L, sinh ngày 28/7/2015 cho chị Đinh Thúy Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Khắc B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Q. Anh Vũ Khắc B có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Đinh Thúy Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Q đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000136 ngày 17/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai được trừ vào tiền án phí phải nộp.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh; KV6
 - Các đương sự;
 - THADSKV6;
 - UBND phường Cam Đường,
- tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh